

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SA THẦY, TỈNH KON TUM**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán- chủ tọa phiên toà: Ông, Nguyễn Văn Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông, Nguyễn Đăng Sao;
2. Ông, Đỗ Hiền Lương.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông, Thái Văn Vinh, cán bộ Toà án nhân dân huyện Sa Thầy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy tham gia phiên toà: Ông, Nguyễn Anh Nghĩa- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã S, huyện S, tỉnh Kon Tum. Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy mở phiên tòa công khai, lưu động xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 16/2017/HS-ST ngày 14 tháng 6 năm 2017, đối với bị cáo:

Lương Hữu T(tên gọi khác: Nhóc), sinh ngày 21 tháng 7 năm 1989, tại huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã S, huyện S, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông: Lương Hữu B(đã chết) và bà Phạm Thị Kim T, sinh năm: 1963; Bị cáo chưa có vợ và con; Bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất của gia đình. Tiền án: Một tiền án ngày 25/12/2012 bị Tòa án nhân dân huyện S kết án 36 tháng tù giam về tội “Cô ý gây thương tích”. Tiền sự: Không; Ngày 17/01/2017, bị cáo bị bắt tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại:** Anh Lã Văn M, sinh ngày 09/10/1993. Trú tại: Tổ dân phố 4A, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum. Có mặt tại phiên tòa.

- **Những người quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Trần Văn H, Sinh năm: 1998. Có mặt tại phiên tòa.
2. Phạm Gia K, Sinh năm: 1998. Có mặt tại phiên tòa.
3. Phạm Thị Kim T, sinh năm 1963. Có mặt tại phiên tòa.

Cùng trú tại: Thôn H, xã S, huyện S, tỉnh Kon Tum.

NHẬN THẤY

Bị cáo Lương Hữu T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy truy tố về hành vi phạm tội, như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 06/01/2017, Lã Văn M cùng Nguyễn Thành L, Đoàn Đức N, T, L, C(đều là thợ sửa xe tại gara H.N - thành phố K, tỉnh Kon Tum) đi dự đám cưới của Nguyễn Hiệp H, trú tại thôn H, xã S, huyện S, tỉnh Kon Tum.

Nhóm của M dự tiệc cưới đến khoảng 13 giờ cùng ngày tan tiệc, nhóm M định ra về, thì H mời cả nhóm M ở lại chơi tiếp, nhóm M đồng ý và đến bàn họ gần sân khấu để ngồi nhậu, trong bàn lúc này ngoài H còn có Lương Hữu T, Lương Hữu T, Trần Văn Đ, Trần Văn H, Nguyễn Văn T, Phạm Gia K, Nguyễn Công V, Nguyễn Hoàng L, Mai Trung Q- đều trú tại thôn H, xã S, huyện S, tỉnh Kon Tum và một số người khác. Mọi người ngồi chơi đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Nguyễn Thành L về, thấy vậy Trần Văn H đi theo, khi ngang qua chỗ Nguyễn Văn T ngồi, H vỗ vai T ý bảo T đi ra ngoài cùng H, T đi theo. H ra gọi L để nói chuyện, thì Lương Hữu T cũng đến khoác vai L hỏi “*Có chuyện gì vậy?*”, L trả lời “*Không có chuyện gì đâu anh*”, T tiếp tục hỏi “*Nãy có chuyện gì mà mày với thằng kia nhìn tao dữ vậy?*” L trả lời “*Không có gì anh, em nhìn anh cho dễ nói chuyện thôi*”. Sau đó, T nói L quay vào nhậu tiếp, cùng lúc đó Lã Văn M đến chỗ L và T hỏi “*Cái gì đấy?*”. Lương Hữu T rút trong túi quần jean trước bên phải ra 01(một) con dao gấp loại đa năng dài khoảng 10cm, bật dao ra và dùng tay phải cầm dao đâm ngang vào lưng bên trái của Lã Văn M một nhát, bị đâm nên M lui lại vài bước, Nguyễn Văn T lao đến đâm vào lưng M nhưng vì thấy máu nên T không đánh M nữa. Lương Hữu T tiếp tục lao đến chỗ M, tay phải cầm dao đâm ngang nhiều nhát về phía M trúng vào cánh tay trái và vùng bụng của M làm M ngã xuống. Sau đó, T được mọi người can ngăn thì Phạm Gia K lao đến đâm nhiều phát vào mặt và người M. Lúc này, Trần Văn H cầm một cây sắt loại chân rập cưới dài khoảng 1,5m lao đến định đánh M thì mọi người ngăn lại, M chạy vào sân nhà ông Đ, thì Hải tiếp tục cầm cây sắt đuổi theo định đánh M nhưng mọi người đã can và lấy cây sắt vứt đi. Lã Văn M được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Sa Thầy sau đó chuyển xuống Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum điều trị.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 02/TgT-TTPY ngày 10/01/2017 của Trung tâm Giám định pháp y tỉnh Kon Tum kết luận Lã Văn M bị:

- + *Tổn thương thần kinh trụ trái: 21%*
- + *Ảnh hưởng động tác gấp duỗi cổ tay trái + các ngón tay trái: 06%.*
- + *Đứt động mạch trụ cẳng tay trái đã xử lý kết quả tốt không ảnh hưởng thiếu máu: 04 %*
- + *Vết thương ở 1/3 giữa cẳng tay trái + vết thương sau nách trái + xây xát da ở vùng cạnh trên rốn bên phải, kích thước lớn: 08%*
- + *Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là: 34,41% làm tròn 34%(Ba mươi bốn phần trăm).*

Tại bản cáo trạng số 13/KSĐT ngày 14/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy truy tố Lương Hữu Trung về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự với các tình tiết được quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy luận tội bị cáo Lương Hữu T và đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, p khoản 1, khoản

2 Điều 46 và điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo T từ năm năm đến năm năm sáu tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo Lương Hữu T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ xác định: Khoảng 14h00 ngày 06/01/2017, tại thôn H, xã S, huyện S, tỉnh Kon Tum, Lương Hữu T đã có hành vi dùng dao đâm ngang vào lưng bên trái của Lã Văn M và nhiều nhát vào cánh tay trái và vùng bụng của M, dẫn đến hậu quả Lã Văn M bị tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là: 34% (*Ba mươi bốn phần trăm*), căn cứ theo Bản kết luận giám định pháp y số 02/TgT-TTPY ngày 10/01/2017 của Trung tâm Giám định pháp y tỉnh Kon Tum.

Hành vi dùng dao gây thương tích của bị cáo Lương Hữu T đối với người bị hại Lã Văn M được xác định là trường hợp “Dùng hung khí nguy hiểm” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự, hoàn toàn phù hợp với tinh thần hướng dẫn tại tiểu mục 3.1 mục 3 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12- 5- 2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Xét thấy, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, mà bị cáo Lương Hữu T thực hiện hành vi cố ý gây thương tích cho Lã Văn M, nên được coi là trường hợp “Có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Do hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo Lương Hữu T đã gây ra thương tích cho Lã Văn M với tỷ lệ thương tật là 34%, nhưng thuộc trường hợp “Dùng hung khí nguy hiểm” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự và thuộc trường hợp “Có tính chất côn đồ” được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự. Chính vì lẽ đó, hành vi phạm tội của bị cáo Lương Hữu T phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy truy tố đối với bị cáo Lương Hữu T là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Hữu T thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Nên được áp dụng tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra, bị cáo Lương Hữu T đã bồi thường, đã tích cực tác động để mẹ của bị cáo là bà Phạm Thị Kim T bồi thường cho người bị hại Lã Văn M. Do vậy, được áp dụng tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự, hoàn toàn phù hợp với tinh thần hướng dẫn tại tiểu mục 1.1 mục 1 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12- 5- 2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Tại phiên tòa, người bị hại Lã Văn M xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lương Hữu T, vì thế được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác, theo quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự, để áp dụng cho bị cáo, là hoàn toàn phù hợp với tinh thần hướng dẫn tại điểm c mục 5 Nghị quyết số 01/2000/NQ-HĐTP ngày 04- 8- 2000 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Xét nhân thân của bị cáo Lương Hữu T thấy rằng, tại bản án hình sự sơ thẩm số 30/2012/HSST ngày 25/12/2012 của Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum đã xử phạt Lương Hữu T 36 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, bị cáo Lương Hữu T chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý như đã viện dẫn nêu trên, là thuộc trường hợp tái phạm- Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự, cần áp dụng đối với bị cáo Lương Hữu T.

Căn cứ Điều 45 của Bộ luật hình sự, khi quyết định hình phạt, Tòa án căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự nêu trên. Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải xử phạt bị cáo Lương Hữu T hình phạt tù có thời hạn, mức hình phạt nghiêm khắc, nhằm trừng trị, cải tạo và giáo dục bị cáo Lương Hữu T.

Ngoài ra, trong vụ án có đối tượng Nguyễn Văn T, Phạm Gia K dùng tay đánh Lã Văn M nhưng không gây thương tích cho M, mặt khác khi dùng tay đánh M thì T và K thấy có máu chảy đã dừng lại và không đánh M nữa. Đối với Trần Văn H dùng gậy sắt nhiều lần đuổi đánh M nhưng được mọi người can ngăn nên H không đánh được M. Hành vi của Lương Hữu T, Nguyễn Văn T, Phạm Gia K và Trần Văn H đều không có sự bàn bạc, phân công việc gây thương tích cho Lã Văn M. Do vậy, theo quy định tại Điều 20 của Bộ luật hình sự, thì không đủ căn cứ để xác định Nguyễn Văn T, Phạm Gia K và Trần Văn H đồng phạm với Lương Hữu T trong việc gây thương tích cho Lã Văn M. Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý hành chính đối Nguyễn Văn T, Phạm Gia K và Trần Văn H về hành vi “Đánh nhau”, xét thấy là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến nữa.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Sau khi gây thương tích cho Lã Văn M, bị cáo Lương Hữu T và gia đình đã bồi thường thiệt hại cho Lã Văn M số tiền 13.000.000 đồng(trong đó: bà Phạm Thị Kim T là mẹ đẻ của bị cáo bồi thường 9.000.000 đồng; gia đình bị cáo bồi thường 2.000.000 đồng; Trần Văn H và

Phạm Gia K mỗi người 1.000.000 đồng). Tại phiên tòa, người bị hại Lã Văn M không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Tại phiên tòa, bà Phạm Thị Kim T; anh Trần Văn H và anh Phạm Gia K không yêu cầu bị cáo bồi thường lại cho những người này số tiền đã bỏ ra bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét, là hoàn toàn đúng pháp luật.

- **Về xử lý vật chứng:** 01(một) con dao gấp loại đa năng dài khoảng 10cm, cán bằng sắt bên ngoài được bọc bằng nhựa dài khoảng 05cm, lưỡi dao bằng kim loại có mũi nhọn dài khoảng 05cm. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sa Thầy đã tiến hành điều tra, truy tìm vật chứng nêu trên, nhưng không có kết quả. Nên Hội đồng xét xử không đề cập đến là phù hợp với quy định của pháp luật.

- **Về án phí hình sự sơ thẩm:** Bị cáo Lương Hữu T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lương Hữu T(Tên gọi khác: Nhóc) phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Hữu T năm năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 17/01/2017).

Căn cứ Điều 98, 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục án phí, lệ phí Tòa án(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lương Hữu T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Căn cứ Điều 231; Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 28/7/2017), Bị cáo, người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền gửi đơn kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Kon Tum để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND; Công an huyện Sa Thầy;
- Chi cục THADS huyện SaThầy;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

- Bị cáo; Người bị hại; Người có QL, NVLQ;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng; Lưu hồ sơ.

Nguyễn Văn Tuấn

